

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2025/HS-ST

Ngày: 31-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Ngọc

Bà Nguyễn Thị Lại

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký TAND khu vực 2 – Bắc Ninh

Đại diện VKSND khu vực 2 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị T – Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2025/TLST-HS ngày 03/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2025/QĐXXST-HS ngày 16/12/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Q**, sinh ngày 07/9/1982; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: tổ dân phố T, phường V, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Vũ Thúy T1; Vợ: Thân Thị Thu C và 03 con: chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/12/2025 đến hết ngày 03/02/2026 (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Anh Vương Văn V - sinh năm 2003 (đã chết)

Địa chỉ: thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện của bị hại:

1. Ông Vương Văn H – sinh năm 1971 (vắng mặt)

2. Bà Ngô Thị T2 – sinh năm 1970 (vắng mặt)

Người đại diện theo uỷ quyền của ông H, bà T2: anh Hoàng Công Đ – sinh năm 1983 (vắng mặt)

Đều địa chỉ: Thôn Hợp Thắng, xã Tam Tiến, tỉnh Bắc Ninh

2. Chị Đoàn Thị H1 – sinh năm 2005 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã T, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH T5

Địa chỉ: tổ dân phố H, phường N, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị A, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đoàn Công S - sinh năm 1976 (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị T3 – sinh năm 1983 (vắng mặt)

Đều địa chỉ: Xóm V, xã T, tỉnh Thái Nguyên

3. Chị Thân Thị Thu C – sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường V, tỉnh Bắc Ninh

- Người làm chứng: Ông Đoàn Cảnh L – sinh năm 1971 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1982, trú tại: tổ dân phố T, phường B, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) có Giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) cấp ngày 06/01/2022. Tháng 02 năm 2024, Q ký Hợp đồng làm nhân viên lái xe cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn T5, địa chỉ: tổ dân phố H, phường N, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường N, tỉnh Bắc Ninh), do bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường N, tỉnh Bắc Ninh) làm Giám đốc.

Khoảng 12 giờ ngày 30/3/2025, Q điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, biển kiểm soát 98C- 221.76, đăng ký mang tên Công ty TNHH T5 chở gạo từ kho của Công ty trong Khu công nghiệp Đ thuộc tổ dân phố H, phường H, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh) đi giao hàng tại tỉnh Lạng Sơn; ngồi cùng trên xe có anh Đoàn Cảnh L, sinh năm 1971, trú tại tổ dân phố H, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường N, tỉnh Bắc Ninh) làm phụ xe. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Q điều khiển ô tô đi từ đường nội bộ Khu công nghiệp Đ ra Quốc lộ C, đến khu vực đường giao nhau giữa đường nội bộ Khu công nghiệp với Quốc lộ C tại đoạn Km71+500 thuộc tổ dân phố H, phường H, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh), Quyền bất xi nhan xin chuyển hướng rẽ trái đi theo hướng cầu vượt Đ để đi ra đường C- Lạng Sơn. Do không chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện đi trên đường Q (đường ưu tiên) nên khi Q điều khiển xe đi cắt ngang đường Q và bắt đầu chuyển hướng đi về phía cầu vượt Đ; xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) do anh Vương Văn V, sinh năm 2003, trú tại thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn H, xã X, tỉnh Bắc Ninh) điều khiển đi trên Quốc lộ C theo hướng từ Cầu vượt Đ đi ngã tư Đ thuộc phường H, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh), chở chị Đoàn Thị H1, sinh năm 2005, trú tại xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã T, tỉnh Thái Nguyên)

ngồi phía sau đã đâm vào bên trái khung sắt xi dưới gầm đuôi xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 do Q điều khiển làm xe mô tô do anh V điều khiển bị đổ, anh V và chị H1 ngã xuống đường, bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B (nay là Bệnh viện Đ1). Tuy nhiên do thương tích nặng nên anh V đã tử vong cùng ngày; chị H1 được gia đình chuyển đến Bệnh viện V1 - Hà Nội tiếp tục cấp cứu và điều trị.

Sau khi nhận được tin báo vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) đã thành lập Đoàn khám nghiệm tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân chết của anh V, cơ chế hình thành các dấu vết trong vụ tai nạn và tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của chị H1. Kết quả như sau:

- Kết quả khám nghiệm hiện trường (Phải, trái của hiện trường tính theo hướng từ cầu vượt Đ đi ngã tư Đ): Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại km 71+500 đường Q thuộc địa phận tổ dân phố H, phường H, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh); mặt đường thẳng, phẳng, được trải nhựa và không bị che khuất tầm nhìn. Nơi xảy ra tai nạn là tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Q với đường vào trong Khu công nghiệp Đ. Lòng đường rộng 26 mét, ở giữa có hai vạch kẻ sơn màu vàng chạy song song chia lòng đường thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau; phần đường hai bên đo từ mép ngoài vạch kẻ đường màu vàng đến mép đường hai bên mỗi phần rộng 12,6m; Mỗi phần đường có 03 vạch kẻ sơn đứt quãng màu trắng, chia các làn xe chạy. Hai bên lề đường tiếp giáp với vỉa hè. Lắc cột điện ký hiệu 10/481-E7.7 làm mốc của hiện trường.

Xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 (ký hiệu số 1) đỗ trên phần đường bên trái, đầu hướng đi cầu vượt Đ, đuôi xe hướng phường B (nay là phường V); tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường phải 21,2m; trục bánh sau bên trái cách mép đường phải 120,6m.

Xe mô tô không gắn biển kiểm soát (ký hiệu số 2) đổ nghiêng phải trên mặt đường bên phải, đầu xe hướng cầu vượt Đ, đuôi xe hướng ngã tư Đ, trục bánh trước cách mép đường phải 4,8m; trục bánh sau cách mép đường phải 4,9m và cách mốc hiện trường 16,5m.

Cách trục bánh sau bên trái ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 về phía ngã tư Đ và chệch chéo sang phần đường bên phải 28,9m là đầu vết cày xước (ký hiệu là 3). Vết cày xước có kích thước (12,1 x 0,3)m, hướng cầu vượt Đ đi ngã tư Đ. Điểm đầu vết (3) cách mép đường bên phải 6,5m và cách mốc hiện trường 28,3m; điểm cuối vết (3) kết thúc tại vị trí để chân phụ xe mô tô không gắn biển kiểm soát đổ nghiêng phải trên mặt đường.

Cách đầu vết cày xước (3) về phía ngã tư Đ và chệch chéo sang phần đường bên phải 3m là tâm dấu vết máu (ký hiệu số 4). Vết máu có kích thước (1,4x 01)m, tâm vết máu cách mép đường phải 5,5m .

Cách điểm đầu dấu vết số (3) hướng sang phần đường bên trái 3,1m là khung đuôi xe ô tô gắn đèn và biển kiểm soát 98C-221.76 rơi trên mặt đường (ký hiệu số 5), tâm cách mép đường phải là 9,6m.

Cách trục bánh trước xe mô tô không gắn biển kiểm soát về phía cầu vượt Đình Trám 4,5m là dấu vết mảnh nhựa vỡ trên mặt đường (ký hiệu số 6), trên diện (14,5 x 05)m, tâm vết cách mép đường bên phải 6,2m.

- Kết quả khám phương tiện xe ô tô tải biển kiểm soát 98C – 221.76: Mặt ngoài bên trái phía sau tại vị trí cách góc bên trái phía dưới đuôi thùng xe 1,03m để lại vết mài sát sạch bụi đất bám dính chất màu đen và tổ chức nghi mô cơ thể, kích thước (0,7 x 0,18)cm, tâm cách mặt đất 1,23m. Đèn sườn cuối cùng bên trái bị tì nén nứt vỡ bật ốp nhựa, cong vênh kim loại, kích thước (0,12 x 0,1), tâm cách đất 1,1m. Mặt ngoài đuôi thanh dầm sắt xi dọc bên trái bị tì nén, mài sát sạch bụi đất, mòn kim loại bám dính tạp chất màu trắng và màu xanh, kích thước (0,7 x 0,21)m, tâm cách đất 0,8m. T4 chốt cuối cùng của thanh dầm sắt xi bên trái để lại vết mài sát kim loại trên diện (0,2 x 0,02)m, tâm cách mặt đất 0,8m. Cản sau bị tì nén cong vênh, đứt mối hàn kim loại, hướng từ trước về sau, mặt ngoài để lại vết mài sát sạch bụi đất, bám dính tạp chất màu xanh và màu hồng (nghi máu) trên diện (0,15 x 1,5)m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,66m. Ba đèn sọc sau bị bật rời ra khỏi xe. Cụm đèn hậu phía sau bên trái bị bật khớp nối.

- Kết quả khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario, màu sơn xanh (không gắn biển số): Xe không có gương chiếu hậu hai bên. Tay nắm cao su bên trái bị tụt hướng từ trong ra ngoài. Hệ thống công tắc bên trái để lại vết mài sát, mòn nhựa bám dính đất, kích thước (0,05 x 0,04)m, tâm cách mặt đất 0,88m. Hệ thống tay phanh bên trái bị tì nén, cong vênh, mài sát mòn kim loại, kích thước (0,24 x 0,03)m, tâm cách mặt đất 0,85m. Chân gương bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại, kích thước (0,01 x 0,01)m, tâm cách mặt đất 0,9m. Hệ thống dây điện bọc cao su, phía dưới đầu xe bị mài sát rách cao su trên diện (0,15 x 0,06)m, tâm cách mặt đất 0,84m. Ốp nhựa mặt nạ đầu xe, cụm đèn pha trước, đèn xi nhan phía trước hai bên cách yếm hai bên bị bật rời khỏi xe, giá đỡ mặt nạ đầu xe bị đẩy cong kim loại hướng từ trước về sau. Càng xe phía trước bị cong vênh hướng từ trước về sau. Đầu tay phanh bên phải bị mài sát mòn kim loại trên diện (0,013 x 0,02)m. Tay nắm bên phải bị rách cao su, kích thước (0,08 x 0,01)m, tâm cách mặt đất 0,67m. Chấn bụn phía trước bị vỡ khuyết phần đầu. Đèn chân sau bên phải bị mài sát kim loại bám dính bột đá, kích thước (0,04 x 0,02)m. Ốp bảo vệ xô xe bị bật rời.

Tại Kết luận giám định số 962/KL-KTHS ngày 22/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kết luận:

“1. Dấu vết chùn cong, mài sát sơn, kim loại, bám dính chất màu đen tại bên trái khung sắt xi dưới gầm đuôi xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 có hướng từ trái sang phải (ảnh số 5, 6, 8 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy vỡ, chùn cong, mài sát sơn, nhựa, kim loại tại ốp nhựa đầu xe, chân gương chiếu hậu bên trái, cụm công tắc tay lái bên trái, mặt nạ, cụm đèn trước bên trái của xe mô tô

không gắn biển kiểm soát khi trong tư thế nghiêng phải, có hướng từ trước ra sau (từ ảnh số 5 đến 10 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết mài xát kim loại, bám dính chất màu đen và tổ chức mô cơ thể tại phía dưới đuôi thành thùng bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 có hướng từ trái sang phải (ảnh số 9, 10 bản ảnh khám phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày (như cơ thể người) tạo nên là phù hợp.

2. Hệ thống dấu vết cày xước ký hiệu số 3 trên hiện trường phù hợp với quá trình sau khi va chạm, xe mô tô không gắn biển kiểm soát đồ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô không gắn biển kiểm soát với xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 3, thuộc đoạn giao nhau giữa đường Q với đường vào Khu công nghiệp.

4. Chiều hướng va chạm: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, xe mô tô không gắn biển kiểm soát chuyển động theo hướng Quốc lộ A mới đi ngã tư Đ và va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 chuyển động ở phía trước, đầu xe hướng từ phải sang trái (tính theo chiều chuyển động của xe mô tô không gắn biển kiểm soát).

5. Không xác định được xe mô tô không gắn biển kiểm soát và xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 có va chạm với phương tiện nào khác nữa hay không, do sau khi xảy ra tai nạn các chi tiết nhựa, kim loại trên hai phương tiện vỡ khuyết, biến dạng.

6. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học.”

- Kết quả khám nghiệm tử thi anh Vương Văn V: Tai phải chảy máu màu đỏ. Vùng đỉnh có vết chọt da kích thước (5 x 2)cm. Vùng trán, thái dương trái, tai trái, mặt trái và cổ trái có đám chọt rách da kích thước (24 x 12)cm. Cằm có vết chọt da có kích thước (2x1)cm. Dưới cằm bên phải có vết chọt da, kích thước (3 x 1,5)cm. Gãy xương hàm dưới bên trái. Cổ mềm, trật đốt sống cổ 3, 4. Vùng trước ngực và dưới xương đòn hai bên có đám chọt da bầm tím, kích thước (28 x 7)cm. Vùng sườn lưng trái và hạ sườn phải có đám chọt da, kích thước (23 x 16)cm. Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải có vết chọt da kích thước (3 x 1)cm; khuỷu tay phải có đám chọt da, bầm tím kích thước (8 x 5)cm; mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải có 02 vết chọt da kích thước (2,5 x 0,5)cm và (4 x 1)cm; mu bàn tay phải có đám chọt da bầm tím có kích thước (13 x 8)cm. Mặt trước đùi phải có đám chọt da bầm tím kích thước (25 x 14)cm; mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải có vết chọt da kích thước (8 x 3)cm. Mặt trước đùi trái có đám chọt da bầm tím kích thước (17 x 14)cm; gối trái có vết chọt da kích thước (1,5 x 0,5)cm; mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái có vết chọt da kích thước (3 x 1)cm.

Bộc lộ da đầu thấy tụ máu dưới vùng trán trái, kích thước (3 x 1,5)cm. Mở sọ thấy chảy máu vùng màng mềm toàn bộ hai bán cầu đại não; tụ máu trong các khe rãnh não bán cầu trái; Não phù, xung huyết còn thấy các khe rãnh não nông; diện cắt não phân biệt rõ chất trắng và chất xám; tiểu não chảy máu màng mềm, vỡ xương sọ

vùng trán, đỉnh thái dương trái lan vào nền sọ bên trái, kích thước diện vỡ (10 x 7) cm; vỡ xương nền sọ bên phải phức tạp trên diện (12 x 8)cm; vỡ xương đá bên phải.

Tại Kết luận giám định tử thi số 4810/KLGĐTT-TTPY ngày 10/4/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kết luận: Nguyên nhân chết của anh Vương Văn V do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại kết luận số 626/PY-XNĐH ngày 11/4/2025 của V2, kết luận: Không tìm thấy E và các chất ma túy trong mẫu máu của anh Vương Văn V.

Chị Đoàn Thị H1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B (nay là Bệnh viện Đ1); cùng ngày 30/3/2025, chị H1 được gia đình chuyển đến Bệnh viện V1- Hà Nội tiếp tục cấp cứu và điều trị đến ngày 09/4/2025; sau đó chuyển đến Bệnh viện T6 điều trị đến ngày 08/5/2025 thì ra viện.

Tại Bệnh án ngoại khoa số 061892 ngày 10/4/2025 của Bệnh viện V1 -Hà Nội xác định: chị Đoàn Thị H1 vào viện ngày 30/3/2025, ra viện ngày 09/4/2025 với thương tích: Chấn thương sọ não, máu tụ ngoài màng cứng vùng thái dương phải; chấn thương hàm mặt: gãy xương đỉnh phải, gãy cung tiếp gò má phải, gãy các thành xoang hàm phải, gãy vách ngăn mũi, gãy thành ngoài và sàn ổ mắt bên phải cùng một số vết thương ở gối trái và chân phải.

Tại Kết luận giám định số 3272/25/KLTTCT-TTPY ngày 30/6/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Đoàn Thị H1 tại thời điểm giám định là 78%.

Tại Kết luận định giá tài sản số 109/KL-HĐĐGTS ngày 23/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã V, tỉnh Bắc Giang, kết luận: phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 là 930.000 đồng; phần tài sản bị hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vario, màu sơn xanh, không gắn biển kiểm soát, số khung MH1JM5 121NK2 72746, số máy: JM51E 2271 785 là 9.050.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô và xe mô tô trong vụ tai nạn là 9.980.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Xuân Quyền ra trước Toà án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Nguyễn Xuân Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là không oan, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Thân Thị Thu C trình bày: chị là vợ của bị cáo Q, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Q có nhờ chị bồi thường cho bị hại, chị đã bồi thường cho gia đình anh V số tiền 130.000.000 đồng, bồi thường chị H1 số tiền 60.000.000 đồng. Số tiền bồi thường này là tiền của hai vợ chồng, chị không yêu cầu bị cáo Q phải trả lại chị số tiền này.

Đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường V, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

-Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số 240069245006 cấp ngày 06/01/2022 của mang tên Nguyễn Xuân Q.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của **Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2**, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, bị đơn dân sự, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Xuân Q có Giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định. Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 30/3/2025, Q điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C- 221.76 chở gạo đi từ đường nội bộ Khu công nghiệp Đ ra Quốc lộ C, đến khu vực đường giao nhau giữa đường nội bộ Khu công nghiệp với Quốc lộ C tại đoạn Km71+500 thuộc tổ dân phố H, phường H, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh), Quyền bật xi nhan xin chuyển hướng rẽ trái đi theo hướng cầu vượt Đ để đi ra đường C- Lạng Sơn. Do không chú ý quan sát, không nhường đường cho các phương tiện đi trên đường Q (vi phạm khoản 1 Điều 10, khoản 3 Điều 15 và khoản 1 Điều 22 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024) nên khi Q điều khiển xe đi cắt ngang đường Q và bắt đầu chuyển hướng đi về phía cầu vượt Đ; xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vario (chưa có biển kiểm soát) do anh Vương Văn V, sinh năm 2003 trú tại thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh) điều khiển đi trên Quốc lộ C theo hướng từ Cầu vượt Đ đi phường B (nay là phường V), chở chị Đoàn Thị H1, sinh năm 2005, trú tại xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay là xã T, tỉnh Thái Nguyên) ngồi phía sau đã đâm vào bên trái khung sắt xi dưới gầm đuôi xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 do Q điều khiển làm xe mô tô do anh V điều khiển bị đổ, anh V và chị H1 ngã xuống đường, hậu quả: anh V tử vong; chị H1 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể được xác định là 78% (bảy mươi tám phần trăm); hai phương tiện bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là 9.980.000 đồng.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và ảnh hưởng trực tiếp trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[6] Xét về nguyên nhân của vụ tai nạn thì thấy như sau: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát khi cho xe chuyển hướng, không nhường đường cho các phương tiện tham gia giao thông trên đường nên gây tai nạn với bị hại. Ngoài ra, anh Vương Văn V tham gia giao thông khi chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô nhưng đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, khi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực đường bộ giao nhau đã không chú ý quan sát, không làm giảm

tốc độ nên không kịp thời tránh xe của Q để xảy ra tai nạn. Do đó cả bị cáo Q và bị hại là anh V đều có một phần lỗi dẫn đến vụ tai nạn.

[7] Xét về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại; bị cáo được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị hại có một phần lỗi trong vụ tai nạn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, bị cáo phạm tội có một phần lỗi của bị hại nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: **bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.**

[9] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Xuân Q đã bồi thường cho gia đình anh Vương Văn V số tiền 130.000.000 đồng; bồi thường cho chị Đoàn Thị H1 số tiền 60.000.000 đồng. Đến nay, người đại diện theo uỷ quyền của người diện hợp pháp của anh V và chị H1 không yêu cầu Q phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác. Đại diện Công ty TNHH T5 không yêu cầu bị cáo Q bồi thường thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vario, màu sơn xanh, không gắn biển kiểm soát, số khung MH1JM5 121NK2 72746, số máy: JM51E 2271 785 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Vương Văn V; xe ô tô biển kiểm soát 98C- 221.76 và 01 Giấy chứng nhận kiểm định số No:EB 0838175 của xe là tài sản của Công ty TNHH T5. Ngày 05/8/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cho anh Hoàng Công Đ, sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã T, tỉnh Bắc Ninh (anh em họ anh V) là người được những người trong hàng thừa kế thứ nhất của anh V uỷ quyền; trả xe ô tô và Giấy chứng nhận kiểm định cho Công ty TNHH T5. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C số 240069245006 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) cấp ngày 06/01/2022 mang tên Nguyễn Xuân Q, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Q 02 năm (*hai năm*) 06 tháng (*sáu tháng*) tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm (*năm năm*) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường V, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân Q: 01 Giấy phép lái xe hạng C số 240069245006 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) cấp ngày 06/01/2022 mang tên Nguyễn Xuân Q.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng chẵn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

Đỗ Thị Tuyết